

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 31/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Hân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Quyên.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Xuân T, sinh năm 1991 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Xuân H (đã chết) và bà Lê Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị L và có 05 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/5/2023 đến ngày 06/6/2023 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*
- + Anh Đặng Hữu Đ; vắng mặt.
- + Anh Nguyễn Tuấn Du; vắng mặt.
- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn Đ1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 31/5/2023, tổ công tác của Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn 4, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện Đỗ

Xuân T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính thì thu giữ trong túi quần dài phía sau bên phải của Đỗ Xuân T đang mặc có 01 gói nilon bên trong có chứa 06 gói giấy bạc màu vàng, mở ra kiểm tra bên trong đều có chất bột dạng cục màu trắng. Tại chỗ Đỗ Xuân T khai là các gói ma túy, loại Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Xuân T và thu giữ 06 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT. Sau đó bàn giao đối tượng Đỗ Xuân T cùng vật chứng đã thu giữ niêm phong đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Xuân T, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 299/KL-KTHS ngày 03/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,278g (không thấy hai trăm bảy mươi tám gam), loại: Heroine (Heroin)”*.

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, Đỗ Xuân T khai: Khoảng 08 giờ ngày 31/5/2023, T đi bộ từ nhà qua cầu G, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam sang bên xã C, huyện B, tỉnh Hà Nam để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Đỗ Xuân T gặp và hỏi một đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy và mua được của đối tượng này 06 gói ma túy, loại Heroine với số tiền 500.000 đồng. Sau đó Đỗ Xuân T cất vào túi quần dài phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, khi bị cáo đi bộ đến khu vực đầu cầu G thuộc thôn 4, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng vụ án: Số Heroine còn lại sau giám định do Cơ quan giám định hoàn trả được niêm phong trong phong bì số 299/KL-KTHS ghi *“mẫu vật hoàn trả QT”* là chất thuộc danh mục Nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ lưu hành được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Quá trình điều tra: Đỗ Xuân T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSLN ngày 12/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Đỗ Xuân T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đỗ Xuân T từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ

sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

Bị cáo Đỗ Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng là người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của họ, được Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 50 phút ngày 31/5/2023, tại khu vực thôn 4, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, Đỗ Xuân T đang cất giữ trái phép trong túi quần đang mặc 0,278 gam ma túy, loại Heroine (Heroin) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Xuân T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Đỗ Xuân T đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; bị cáo có 5 con đều còn nhỏ, các con thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính trong gia đình - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy hoàn lại trong phong bì số 299/KL-KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đỗ Xuân T như T đã khai, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin không đầy đủ nên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có số 299/KL-KTHS ghi “Mẫu vật hoàn trả QT”.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 18/7/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4 Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hân